

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 02 tháng 01 năm 2026

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ- AMECC	25/05/2023	<p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023. 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch 2023 3. Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động SXKD năm 2022, kế hoạch năm 2023. 4. Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 và phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023. 5. Thông qua Tờ trình kế hoạch lợi nhuận và dự kiến cổ tức năm 2023. 6. Thông qua Tờ trình chi trả mức thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Thư ký HĐQT năm 2023 7. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2023. 8. Thông qua Tờ trình thông qua Miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Khánh Ngọc - thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022 – 2027 9. Thông qua kết quả bầu ông Vũ Đình Thông bổ sung thành viên Ban kiểm soát

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm Nhiệm kỳ 2022-2027	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	30/05/2022	
2	Ông Nguyễn Văn Thọ	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	30/05/2022	
3.	Ông Kikugawa Tetsuya	Thành viên HĐQT	30/05/2022	
4.	Ông Miyota Yukio	Thành viên HĐQT	30/05/2022	16/11/2022
5.	Ông Trần Ngọc Dương	Thành viên HĐQT	30/05/2022	
6.	Ông Đinh Ngọc Thắng	Thành viên HĐQT	30/05/2022	
7.	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	30/05/2022	
8.	Ông Inoue Yuji	Thành viên HĐQT	16/11/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	11	100%	
2.	Ông Nguyễn Văn Thọ	11	100%	
3.	Ông Kikugawa Tetsuya	11	100%	
4.	Ông Inoue Yuji	11	100%	

5.	Ông Trần Ngọc Dương	11	100%	
6.	Ông Đinh Ngọc Thắng	11	100%	
7.	Ông Lê Minh Tuấn	11	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- 3.1. Hội đồng quản trị và các thành viên không can thiệp trực tiếp vào hoạt động hàng ngày và công tác thuộc thẩm quyền của Ban điều hành trừ khi xét thấy cần thiết.
- 3.2. HĐQT tạo điều kiện cho Tổng giám đốc về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và thiết lập hành lang pháp lý nội bộ, giúp bộ máy điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- 3.3. HĐQT có thể tham dự các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng hoặc các cuộc họp khác của Ban điều hành Công ty.
- 3.4. Khi cần thiết HĐQT sử dụng các phòng ban chức năng hoặc các chuyên viên của Công ty giúp cho công tác của HĐQT.
- 3.5. HĐQT phân công Chủ tịch HĐQT chỉ đạo, giám sát thường xuyên công tác điều hành của Tổng giám đốc. Tổng giám đốc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của HĐQT.
- 3.6. Đối với nội dung, vấn đề HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông quyết định; HĐQT có quyền yêu cầu thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng Công ty chuẩn bị các nội dung cần thiết để Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét quyết định. Các nội dung nêu trên phải được gửi cho HĐQT ít nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ.
- 3.7. Đối với nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT: Tổng giám đốc có trách nhiệm lập tờ trình gửi Chủ tịch HĐQT về các nội dung trình HĐQT và Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định. Kèm theo tờ trình là các văn bản, tài liệu có liên quan đến nội dung cần trình; phải gửi cho HĐQT chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc trước ngày họp HĐQT. Trong quá trình xem xét quyết định các nội dung mà Tổng giám đốc trình, HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc bổ sung các tài liệu có liên quan và làm rõ các nội dung mà Tổng giám đốc trình trước khi HĐQT ra quyết định. Tất cả các tài liệu do Tổng giám đốc trình và gửi HĐQT phải là văn bản chính thức, có ký tên, đóng dấu, nêu rõ ý kiến tham mưu, đề xuất để HĐQT có cơ sở xem xét, giải quyết.
- 3.8. Đối với các nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc: Tổng giám đốc được trực tiếp quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình đã được quy định trong Điều lệ Công ty. Sau khi quyết định, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo với HĐQT.
- 3.9. Khi Tổng giám đốc ra quyết định hay ký bất kỳ văn bản nào trái quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, các quy định nội bộ khác của Công ty và làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty thì Chủ tịch HĐQT có quyền yêu cầu Tổng giám đốc hủy bỏ văn bản đó. Nếu Tổng giám đốc không thi hành thì Chủ tịch HĐQT có quyền ra văn bản đình chỉ thi hành quyết định này của Tổng giám đốc và thông báo tới tất cả thành viên HĐQT và Ban điều hành.
- 3.10. Khi Tổng giám đốc có hành vi vi phạm pháp luật và gây thiệt hại cho Công ty thì Chủ tịch HĐQT phải tiến hành các thủ tục pháp lý cần thiết để xử lý hành vi vi phạm và yêu cầu bồi thường thiệt hại.
- 3.11. Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc phải trao đổi công việc với nhau thường xuyên ít nhất 1 lần/tuần.

3.12. Tổng giám đốc có quyền đề nghị Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp bất thường HĐQT để xem xét, quyết định các vấn đề phát sinh trong công tác điều hành vượt quá thẩm quyền của Tổng giám đốc. Khi có thư mời, Tổng giám đốc có thể tham dự các cuộc họp của HĐQT, nhưng Tổng giám đốc không có quyền biểu quyết nếu không phải đồng thời là thành viên HĐQT.

3.13. Tổng giám đốc là người tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3.14. Tổng giám đốc được quyền không thực hiện và kiến nghị điều chỉnh những quyết định trái pháp luật, trái với quy định của Điều lệ Công ty. Nếu HĐQT không có ý kiến trả lời bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày thì tùy theo yêu cầu về thời gian, tính chất của vụ việc cụ thể, Tổng giám đốc đề nghị Chủ tịch HĐQT triệu tập cuộc họp bất thường của Đại hội đồng cổ đông để xử lý hoặc báo cáo với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3.15. Phân cấp quyền hạn giữa HĐQT và Tổng giám đốc: Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT có thể ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định bằng văn bản đối với từng trường hợp cụ thể.

a) Trong lĩnh vực điều hành hoạt động của Công ty:

Hội đồng quản trị: Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; Quyết định giải pháp khắc phục các biến động lớn về phương án sản xuất kinh doanh và/hoặc đầu tư của Công ty.

Tổng giám đốc: Chịu trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, xây dựng các kế hoạch kinh doanh và kế hoạch khác thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc và trình HĐQT, ĐHĐCĐ thông qua. Tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua; Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có nghị quyết của HĐQT; Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.

b) Trong lĩnh vực huy động vốn.

Hội đồng quản trị: Phê duyệt việc vay vốn ngân hàng và/hoặc các tổ chức tài chính và/hoặc cá nhân để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Tổng giám đốc: Đề xuất việc vay vốn ngân hàng và/hoặc các tổ chức tài chính và/hoặc cá nhân để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty

c) Trong lĩnh vực đầu tư.

Tổng giám đốc: Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản sau khi có chủ trương hoặc có ủy quyền của Chủ tịch HĐQT (đối với lĩnh vực đầu tư và bán tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT). Đề xuất và trình phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật. Đề xuất và trình việc xây dựng và sử dụng thương hiệu, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ.

d) Trong lĩnh vực phê duyệt hợp đồng.

Các hợp đồng quy định do HĐQT Công ty trực tiếp phê duyệt, chấp thuận bằng văn bản, giám sát theo quy định của Điều lệ và ủy quyền cho Tổng giám đốc trực tiếp ký kết các hợp đồng.

e) Trong lĩnh vực tổ chức nhân sự.

- Tổng giám đốc: Đề xuất số lượng cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để HĐQT thông qua và quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động của cán bộ quản lý.
 - Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh là cấp Trưởng các phòng ban nghiệp vụ.
 - Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
 - Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong Công ty không thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT.
 - Tuyển dụng lao động.
 - Tham khảo ý kiến của HĐQT để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của người lao động.
4. **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có**
5. **Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/2023/NQ-HĐQT- AMECC	19/01/2023	Xử lý cổ phiếu không thực hiện quyền mua trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2022 (ESOP 2022)	100%
2.	02/2023/NQ-HĐQT- AMECC	25/02/2023	Thay đổi và bổ sung nội dung đăng ký kinh doanh tăng lên là 378.358.650.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2022 theo biên bản cuộc họp đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 16/11/2022	100%

3.	03/2023/NQ-HĐQT-AMECC	21/03/2023	<p>1. Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo Phương án đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 số 02/2022/NQ-ĐHĐCĐ-AMECC ngày 16/11/2022;</p> <p>2. Sửa đổi Khoản 2,3, Điều 12 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty về việc hiệu chỉnh Vốn điều lệ của Công ty là 600.000.000.000 đồng (Sáu trăm tỷ đồng);</p> <p>3. Thông qua việc cổ phần phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm (từ 20/03/2023 đến hết ngày 20/03/2024) đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán;</p> <p>4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung đối với 22.164.135 cổ phiếu đã chào bán riêng lẻ thành công đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.</p>	100%
4.	04/2023/NQ-HĐQT-AMECC	27/03/2022	Gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
5.	05/2023/NQ-HĐQT-AMECC	04/04/2023	<p>Thông qua nội dung về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:</p> <p>1. Ngày đăng ký cuối cùng (Ngày chốt danh sách cổ đông mời dự họp): 24/04/2023</p> <p>2. Thời gian tổ chức Đại hội (dự kiến) vào ngày: 25/05/2023</p>	100%
6.	06/2023/NQ-HĐQT-AMECC	04/05/2023	Thông qua nội dung các tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
7.	07/2023/NQ-HĐQT-AMECC	29/05/2023	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Dũng	100%

8.	08/2023/NQ-HĐQT-AMECC	19/06/2023	Thông qua lựa chọn CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM – Thành viên độc lập hãng kiểm toán quốc tế LEA GLOBAL là đơn vị độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần cơ khí xây dựng AMECC	100%
9.	09/2023/NQ-HĐQT-AMECC	31/07/2023	Tái bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Văn Thọ, nhiệm kỳ 05 năm	100%
10.	10/2023/NQ-HĐQT-AMECC	25/10/2023	Thành lập Chi nhánh với tên gọi: Công ty Cổ phần cơ khí xây dựng AMECC – Chi nhánh Sơn và Chống ăn mòn AMECC Người được bổ nhiệm đứng đầu Chi nhánh: Ông Trần Hữu Phú	100%
11.	11/2023/NQ-HĐQT-AMECC	11/12/2023	Thành lập Chi nhánh với tên gọi: Chi nhánh Công ty Cổ phần cơ khí xây dựng AMECC – Nhà máy chế tạo kết cấu thép và thiết bị AMECC số 1 Người được bổ nhiệm đứng đầu Chi nhánh: Ông Dương Xuân Thái	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
1.	Bà Phạm Minh Hiếu	Trưởng Ban kiểm soát	30/05/2022	Cử nhân kế toán
2.	Ông Fujiwara Norimasa	Thành viên	30/05/2022	
3.	Ông Vũ Đình Thông	Thành viên	25/05/2023	Cử nhân Luật

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Minh Hiếu	02	100%	3/3	
2	Ông Fujiwara Norimasa	02	100%	3/3	
3	Ông Vũ Đình Thông	02	100%	3/3	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý điều hành công ty năm 2023, cụ thể như sau:

- Giám sát đánh giá hoạt động của HĐQT trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty cũng như việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023.
- Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia góp ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của BKS.
- Ban Kiểm soát đã tiến hành làm việc với Ban điều hành và các phòng ban chức năng, kiểm tra công tác quản lý kinh doanh trong năm 2023

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

- Ban kiểm soát có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT và các cuộc họp khác của Công ty. Tại các phiên họp này, HĐQT phải tiếp thu và ghi nhận các ý kiến đóng góp, đề xuất và kiến nghị của Ban kiểm soát.
- HĐQT phải tạo điều kiện để Ban kiểm soát của Công ty phát huy tác dụng của công tác kiểm tra, kiểm soát thường xuyên và đột xuất.
- Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp các đợt kiểm tra của Ban kiểm soát, HĐQT phải xem xét để có kế hoạch củng cố, chấn chỉnh và cần có biện pháp xử lý đối với các đơn vị và cá nhân liên quan và khắc phục các vi phạm sau kiểm tra, kiểm soát của Ban kiểm soát theo quy định của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có).

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Ông Nguyễn Văn Thọ Tổng Giám đốc	20/07/1975	Kỹ sư cơ khí	Ngày bổ nhiệm 31/07/2018
2.	Ông Nguyễn Văn Dũng Phó Tổng Giám đốc	26/01/1981	Kỹ sư cơ khí	Ngày bổ nhiệm 20/05/2018 Ngày miễn nhiệm 29/05/2023
3.	Ông Lê Minh Tuấn Phó Tổng Giám đốc	28/02/1973	Kỹ sư Nhiệt Công Nghiệp	Ngày bổ nhiệm 30/09/2021

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Hữu Phong	01/01/1964	Cử nhân kinh tế	01/11/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Ông Nguyễn Văn Nghĩa		Chủ tịch HĐQT	CMND 130149322, cấp ngày 19/11/2020 tại CA Phú Thọ (CCCD số 025063014031, cấp ngày 11/08/2021 tại Cục Cảnh sát)	Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	30/05/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ
2.	Ông Nguyễn Văn Thọ		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	CCCD 038075000298 cấp ngày 16/09/2021 tại Cục Cảnh Sát	Vinhomes, Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	30/05/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ
3.	Ông Kikugawa Tetsuya		Thành viên HĐQT	Hộ chiếu số TR8711501 cấp ngày 19/07/2017 tại Bộ Ngoại Giao Nhật Bản	Singapore	30/05/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ
4.	Ông Inoue Yuji		Thành viên HĐQT	Hộ chiếu số TZ2179668 cấp ngày 24/04/2023 tại ĐSQ Việt Nam	Roygents Park, Hải Phòng	16/11/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ
5.	Ông Đinh Ngọc Thắng		Thành viên HĐQT	CCCD 031067002751, cấp ngày 28/03/2017 tại Cục Cảnh Sát	Phường Tân Phú, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	30/05/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ
6.	Ông Trần Ngọc Dương		Thành viên HĐQT	CMND 11572600 cấp ngày 30/09/2010 tại CA Hà Nội	Vinhomes Riverside, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội	30/05/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.	Ông Lê Minh Tuấn		Phó TGĐ, Thành viên HĐQT	CCCD số 001073000894 cấp ngày 19/03/2014 tại Cục Cảnh sát	KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	30/05/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ
8.	Bà Phạm Minh Hiếu		Trưởng BKS	CCCD số 038176004961 cấp ngày 11/4/2021 tại Cục Cảnh sát	Dư Hàng, Lê Chân, Hải Phòng	30/05/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ
9.	Ông Fujiwara Norimasa		Thành viên BKS	Hộ chiếu số TR8711501 cấp ngày 19/07/2017 tại Bộ Ngoại Giao Nhật Bản	Nhật Bản	30/05/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ
10.	Bà Nguyễn Thị Khánh Ngọc		Thành viên BKS	CMND số 091704089 cấp ngày 27/06/2009 tại Thái Nguyên	Phan Đình Phùng, Thái Nguyên	30/05/2022		Đã miễn nhiệm 25/05/2023	
11.	Ông Vũ Đình Thông		Thành viên BKS	CCCD số 030081002438 cấp ngày 11/08/2021 tại Cục Cảnh sát	Kim Anh, Kim Thành, Hải Dương	25/05/2023		Được bổ nhiệm	Người nội bộ
12.	Ông Nguyễn Văn Dũng		Phó TGĐ	CCCD số 019081009554 cấp ngày 09/05/2021 tại Cục Cảnh sát	Thái Nguyên	20/05/2018		Đã miễn nhiệm 29/05/2023	
13.	Ông Nguyễn Hữu Phong		Kế toán trưởng	CCCD số 030064001451 cấp ngày 28/06/2021 tại Cục Cảnh sát	Nguyễn Trãi, Ngô Quyền, Hải Phòng	01/11/2022		Được bổ nhiệm	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
14.	Bà Đinh Phương Thảo		Người CBTT	CCCD số 031183026842 cấp ngày 16/09/2021 tại Cục Cảnh sát	Hải Phòng	16/08/2022		Được bổ nhiệm	Người CBTT
15.	SANKYU INC.		Cổ đông lớn	ĐKGD số CB8936 cấp ngày 26/11/2018 tại VSD	6-7 Minatomachi, Moji-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka, Japan	17/12/2018			Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần
16.	Công ty TNHH AMECC Myanmar		Công ty con	ĐKDN số 478FC/2017-2018 (YGN) cấp ngày 25/08/2017	Số. B7/A, Hanthar Yeik Moon, Kamayut Township, Yangon.	25/08/2017			Công ty con

3. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH <i>No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính / Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Ông Nguyễn	Tổng Giám			Năm	01/2026/NQ-HĐQT-AMECC	Trả gốc vay:	

	Văn Thọ	đốc, Thành viên HĐQT Công ty			2023	ký ngày 02/01/2026	41.647.654.449 VND Nhận tiền vay: 9.450.000.000 VND Nộp tiền mua cổ phần tăng vốn: 63.321.350.000 VND	
2	Ông Nguyễn Hữu Phong	Kế toán trưởng			Năm 2023	01/2026/NQ- HĐQT-AMECC ký ngày 02/01/2026	Trả gốc vay: 6.450.000.000 VND Nhận tiền vay: 200.000.000 VND	
3	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty			Năm 2023	01/2026/NQ- HĐQT-AMECC ký ngày 02/01/2026	Trả tiền vốn góp hợp tác kinh doanh: 40.000.000.000 VND Chi phí lãi vay: 999.999.999 VND Nộp tiền mua cổ phần tăng vốn: 58.820.000.000 VND	
4	Sankyu.Inc	Cổ đông lớn			Năm 2023	01/2026/NQ- HĐQT-AMECC ký ngày 02/01/2026	Nộp tiền mua cổ phần tăng vốn: 100.300.000.000 VND	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty, mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Ông Nguyễn Văn Nghĩa		Chủ tịch HĐQT	CMND 130149322, cấp ngày 19/11/2020 tại CA Phú Thọ (CCCD 025063014031, cấp ngày 11/08/2021 tại Cục Cảnh sát)	Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	10.392.000	17,32%

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty, mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.1	Bà Phạm Thị Hồng Nhung		Vợ	025171015877 cấp ngày cấp ngày 11/08/2021 tại Cục Cảnh sát	Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	0	0
1.2	Ông Nguyễn Minh Tuấn		Con trai	025099009954 cấp ngày cấp ngày 11/08/2021 tại Cục Cảnh sát	Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	0	0
1.3	CTCP Tasa Group		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 2600896511 cấp ngày 19/12/2013	Phường Nông Trang, Tỉnh Phú Thọ		
1.4	CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 0301446221 cấp ngày 23/06/2006	Phường Tây Thạnh, TP Hồ Chí Minh	15.627.556	16,86%
1.5	CTCP Lizen		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 0302310209 cấp ngày 02/06/2006	Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh,	9.782.506	5,1%
1.6	CTCP Hợp tác kinh tế và Xuất nhập khẩu Savimex		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 4103000432 cấp ngày 28/05/2001	Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM.	2.780.943	3%
1.7	Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Vận tải Thăng Long		Chủ tịch Hội đồng thành viên	ĐKKD số 0101523133 cấp ngày 11/08/2004	Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội		
2	Ông Nguyễn Văn Thọ		Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	CCCD 038075000298 cấp ngày 27/06/2021	Hồng Bàng, Hải Phòng	11.454.614	19,09%
2.1	Ông Nguyễn Văn Chính		Bố	CMND 173259729 cấp ngày 28/08/2009 tại CA tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty, mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
2.2	Bà Nguyễn Thị Ngoi		Mẹ	CMND 171679257 cấp ngày 18/12/2013 tại CA tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0
2.3	Bà Nguyễn Thị Thúy		Em	CMND 171617586 cấp ngày 11/01/2010 tại CA tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0
2.4	Bà Nguyễn Thị Hà		Em	CMND 171658137 cấp ngày 04/01/2014 tại CA tỉnh Thanh Hóa	Thanh Hóa	0	0
2.5	Bà Bùi Thị Chung Thủy		Vợ	CCCD 0221179000565 cấp ngày 01/03/2016	Hồng Bàng, Hải Phòng	0	0
2.6	Nguyễn Khánh Như		Con	Chưa có	Hồng Bàng, Hải Phòng	0	0
2.7	Nguyễn Khánh Linh		Con	Chưa có	Hồng Bàng, Hải Phòng	0	0
2.8	Nguyễn Khánh Ngọc		Con	Chưa có	Hồng Bàng, Hải Phòng	0	0
3	Ông Kikugawa Tetsuya		Thành viên HĐQT	Hộ chiếu số TR8711501 ngày 19/07/2017	Nhật Bản	0	0%
3.1	Bà Kikugawa Mikiko		Vợ	Không có	Nhật Bản	0	0
3.2	Kikugawa Tomoya		Con trai	Không có	Nhật Bản	0	0
3.3	Kikugawa Chiaki		Con gái	Không có	Nhật Bản	0	0
3.4	SANKYU INC.		Công ty đang làm việc	ĐKGD số CB8936 cấp ngày 26/11/2018 tại VSD	Nhật Bản	21.030.000	35,05%
4	Ông Inoue Yuji		Thành viên HĐQT	Hộ chiếu số TZ2179668 cấp ngày 24/04/2023	Đại Sứ quán Việt Nam	0	0%
4.1	Ông INOUE ICHINOSUKE		Bố	Không có	Nhật Bản	0	0

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty, mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
4.2	Bà INOUE KAYOKO		Mẹ	Không có	Nhật Bản	0	0
4.3	SANKYU INC.		Công ty đang làm việc	ĐKGD số CB8936 cấp ngày 26/11/2018 tại VSD	Nhật Bản	21.030.000	35,05%
5	Ông Đinh Ngọc Thắng		Thành viên HĐQT	CCCD số 031067002751 cấp ngày 28/03/2017	Tp. HCM	560.000	0,93%
5.1	Bà Nguyễn Thị Mai		Vợ	CCCD số 034185007029 cấp ngày 24/03/2017	Tp. HCM	0	0
5.2	Đinh Quang Minh		Con trai	Chưa có	Tp. HCM	0	0
5.3	Đinh Ngọc Mai Anh		Con gái	Chưa có	Tp. HCM	0	0
5.4	Đinh Ngọc Minh Anh		Con gái	Chưa có	Tp. HCM	0	0
5.5	Đinh Ngọc Mỹ Anh		Con gái	Chưa có	Tp. HCM	0	0
5.6	CTCP Vận tải biển quốc tế VISC		Người đại diện phần vốn góp	ĐKKD số 0200742760 cấp ngày 23/04/2007	Hải Phòng		
6	Ông Trần Ngọc Dương		Thành viên HĐQT	CMND số 11572600 cấp ngày 30/09/2010	Hà Nội	550.000	0,92%
7	Ông Lê Minh Tuấn		Thành viên HĐQT	CCCD số 001073000894 cấp ngày 19/03/2014	Hà Nội	143.620	0,24%
7.1	Bà Trần Thị Minh Tâm		Mẹ	CCCD số 036143000872 cấp ngày 02/05/2021	Hà Nội	0	0
7.2	Bà Lê Thị Quỳnh Khanh		Em gái	CCCD số 001174039044 cấp ngày 01/12/2016	Hà Nội	0	0
7.3	Bà Cung Minh Phụng		Vợ	CCCD số 001076009801 cấp ngày 01/12/2021	Hà Nội	0	0
7.4	Lê Nhật Minh		Con trai	CCCD số 001202007361 cấp ngày 25/04/2021	Hà Nội	0	0
8	Bà Phạm Minh Hiếu		Trưởng BKS	CCCD 038176004961 cấp ngày 11/4/2021	Hải Phòng	0	0%

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty, mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
8.1	Ông Triệu Thanh Dương		Chồng	031075012808 cấp ngày 31/08/2021	Hải Phòng	0	0
9	Ông Fujiwara Norimasa		Thành viên BKS	Hộ chiếu số TR8711501 cấp ngày 19/07/2017	Nhật Bản	0	0%
9.1	Bà Fujiwara Mie		Vợ	Không có	Nhật Bản	0	0
9.2	SANKYU INC.		Công ty đang làm việc	ĐKGD số CB8936 cấp ngày 26/11/2018 tại VSD	Nhật Bản	21.030.000	35,05%
10	Ông Vũ Đình Thông		Thành viên BSK	CCCD số 030081002438 cấp ngày 11/08/2021	Hải Dương	0	0%
10.1	Bà Nguyễn Thị Cách		Mẹ đẻ	CCCD số 030145000312 cấp ngày 11/08/2021	Hải Dương	0	0
10.2	Bà Nguyễn Thị Luân		Vợ	CCCD số 030186000992 cấp ngày 13/08/2021	Hải Dương	0	0
10.3	Vũ Huệ Minh		Con gái	Còn nhỏ	Hải Dương	0	0
11	Ông Nguyễn Hữu Phong		Kế toán trưởng	CCCD số 030064001451 cấp ngày 28/06/2021	Nguyễn Trãi, Ngô Quyền, Hải Phòng	275.050	0,46%
11.1	Bà Phạm Thị Ngoi		Mẹ	CCCD số 031136006124 cấp ngày 30/05/2022 tại Cục Cảnh sát	Hải Dương	0	0
11.2	Bà Nguyễn Thị Hương		Chị gái	CMND số 030161005739 cấp ngày 25/04/2021 tại Cục Cảnh sát	Quảng Ninh	0	0
11.3	Ông Nguyễn Hữu Cảnh		Em trai	CCCD số 030069008344 cấp ngày 23/04/2022 tại Cục Cảnh sát	Hải Dương	0	0
11.4	Bà Lê Thị Ngọc Lan		Vợ	CCCD số 014163000058 cấp ngày 10/04/2021 tại Cục Cảnh sát	Hải Phòng	0	0

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty, mối quan hệ với người nội bộ	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
11.5	Nguyễn Việt Đức		Con trai	CCCD số 031090013586 cấp ngày 10/04/2021 tại Cục Cảnh sát	Hải Phòng	0	0
11.6	Nguyễn Ngọc Hạnh		Con gái	CCCD số 031195018328 cấp ngày 18/09/2022 tại Cục Cảnh sát	Pháp	0	0
12	Bà Đình Phương Thảo		Người CBTT	CCCD số 031183026842 Cấp ngày 16/09/2021	Hải Phòng	1.500	0,01%
12.1	Ông Trần Khắc Minh		Chồng	CCCD số 031081022888 cấp ngày 01/06/2021	Hải Phòng	0	0
12.2	Trần Khánh Hà		Con gái	Còn nhỏ	Hải Phòng	0	0
12.3	Trần Khánh Linh		Con gái	Còn nhỏ	Hải Phòng	0	0
12.4	Trần Khánh Minh Phương		Con gái	Còn nhỏ	Hải Phòng	0	0
13	SANKYU INC.		Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần	ĐKGD số CB8936 cấp ngày 26/11/2018 tại VSD	Nhật Bản	21.030.000	35,05%
14	Công ty TNHH AMECC Myanmar		Công ty con	ĐKDN số 478FC/2017-2018 (YGN) cấp ngày 25/08/2017	Kamayut Township, Yangon.	0	0%

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Ông Nguyễn Văn Nghĩa	Chủ tịch HĐQT	4.510.000	12,31%	10.392.000	17,32%	Đăng ký mua: 5.882.000 CP, Lý do: Theo

							chương trình chào bán CP Riêng lẻ
2.	Ông Nguyễn Văn Thọ	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	5.122.479	13,98%	11.454.614	19,09%	Đăng ký mua: 6.332.135 CP, Lý do: Theo chương trình chào bán CP Riêng lẻ
3.	Sankyu INC.	Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phần	11.000.000	30,03%	21.030.000	35,05%	Đăng ký mua: 10.030.000 CP, Lý do: Theo chương trình chào bán CP Riêng lẻ
4.	Ông Lê Minh Tuấn	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	103.620	0,28%	143.620	0,24%	Đăng ký mua: 40.000 CP, Lý do: Theo Phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2022
5.	Ông Nguyễn Hữu Phong	Kế toán trưởng	270.050	0.74%	275.050	0.46%	Đăng ký mua: 5.000 CP, Lý do: Theo Phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2022
6.	Bà Đinh Phương Thảo	Người CBTT	500	0.0014%	1500	0.01%	Đăng ký mua: 1.000 CP, Lý do: Theo Phương án phát hành cổ phiếu ESOP 2022

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT ,...



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Nghĩa
CHỦ TỊCH HĐQT